TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2023/HSST
Ngày 14 tháng 11 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Thuần và bà Ngô Thị Kim Thêu.

Thư ký phiên toà: Bà Cao Thị Hải Yến là Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Lưu Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2023/TLST - HS ngày 20 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Hữu T, sinh ngày 12/8/1993; sinh trú quán: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Nam B và bà Bùi Thị S; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 74/QĐ – XPVPHC ngày 29/4/2014, Bùi Hữu T bị Công an huyện Y xử phạt 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 83/QĐ - XPHC ngày 15/5/2014, Bùi Hữu T bị Công an huyện Y xử phạt 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) về hành vi: Gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 21/7/2023, Bùi Hữu T đang ở nhà thì có nhu cầu sử dụng chất ma túy (Heroine) nên T đã gọi điện thoại cho cho một người đàn ông mà T không biết rõ tên tuổi địa chỉ, qua bạn nghiện giới thiệu trước đó để hỏi mua 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) ma túy. Sau khi trao đổi trên điện thoại, người đàn ông này đồng ý và hẹn T đến khu vực đường tỉnh lộ 305 thuộc địa phận thôn Y, xã Đ, huyện Y để giao dịch mua bán ma túy với nhau. T một mình đi bộ đến điểm hẹn, tại đây T đưa cho người đàn ông 500.000đ, sau khi cầm tiền người đàn ông này đưa lại cho T 01 vỏ bao thuốc lá T bên trong có chứa 01 túi nilon nhỏ nghi ngờ là ma túy (Heroine). T cầm gói ma túy rồi đi tìm nơi để sử dụng, còn người đàn ông kia đi đâu thì T không biết. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, trên đường đi về thôn Y, xã Đ T bị tổ công tác của Công an huyện Y kiểm tra phát hiện và bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật Cơ quan Công an đã thu giữ được gồm: Thu tại lòng bàn tay phải của T 01 vỏ bao thuốc lá T, bên trong có 01 túi nilon nhỏ đựng chất bột cục màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1. T khai nhận là ma túy Heroine mua về để sử dụng cho bản thân.

Tại kết luận giám định số: 2035/KLGĐ ngày 25/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,1648g (không phẩy một sáu bốn tám gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine*.

Vật chứng của vụ án bao gồm: 01 bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu "MẪU TRẢ" A1= 0,1276gam còn lại sau giám định do Cơ quan giám định hoàn trả là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S màu xanh và 01 bật lửa Gas đều đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hữu T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như các nội dung đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số: 83/CT - VKSYL ngày 19/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Bùi Hữu T về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với các vật chứng đã thu giữ được. Từ đó có đủ cở sở để xác định, bị cáo Bùi Hữu T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố của mình đối với bị cáo T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Hữu T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng liên quan đến vụ án và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Hữu T không có ý kiến gì tham gia tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không có kiến nghị hay khắc phục gì.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Bùi Hữu T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố mà không có lời tự bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các vật chứng đã thu được và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/7/2023, tại đoạn đường tỉnh lộ 305 thuộc địa phận thôn Y, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Tổ công tác của Công an huyện Y đã kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Bùi Hữu T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1648g chất ma túy theo kết luận giám định là loại Heroine.

Với hành vi trên của Bùi Hữu T đã có đủ cơ sở để khẳng định, bị cáo phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

……

…c, Heroin ,… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam …"

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý; xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma tuý đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, gây nên sự đau khổ bất hạnh cho nhiều gia đình; ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội. Tội phạm về ma tuý là nguy cơ dẫn đến các tội phạm khác như trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cướp tài sản…ngoài ra nó còn là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến căn bệnh thế kỷ: HIV - AIDS.

Khi đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tuy bị cáo Bùi Hữu T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo là đối tượng bị nghiện ma túy từ năm 2015, có nhân thân xấu. Năm 2014, đã bị Công an huyện Y xử phạt 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặc dù đến nay, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng vẫn không từ bỏ được ma túy và lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật mới có tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra xác định, thông qua giới thiệu của bạn nghiện T mua ma túy của một người đàn ông mà không biết tên tuổi, địa chỉ để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Y bắt quả tang.

Đối với hành vi bán ma túy cho T của người đàn ông, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xác minh làm rõ. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu "MẪU TRẢ" A1= 0,1276g do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A21S, màu xanh, đã qua sử

dụng thu giữ của Bùi Hữu T. Quá trình điều tra xác định, chiếc điện thoại trên là tài sản hợp pháp của T như T đã dùng để trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, bán phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- 01 bật lửa gas đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là công cụ T dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Do vậy, bị cáo Bùi Hữu T có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng, bản thân bị cáo là đối tượng bị nghiện ma túy lâu năm, lại không có công việc ổn định thu nhập bấp bênh, gia đình thuộc diện kinh tế khó khăn, bị cáo không có tài sản gì là riêng hoặc chung nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Bị cáo Bùi Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên./.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bùi Hữu T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Hữu T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị báo bị bắt tạm giữ tạm giam 21/7/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu "MẪU TRẢ" A1 = 0,1276g còn lại sau giám định do Cơ quan giám định hoàn trả là vật Nhà nước cấm lưu hành.

Tịch thu bán phát mại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A21S, màu xanh, đã qua sử dụng của Bùi Hữu T để sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy của Bùi Hữu T 01 bật lửa gas đã qua sử dụng.

(*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Chi cục thi hành án huyện Yên Lạc và Công an huyện Y ngày 07 tháng 11 năm 2023*).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Bị cáo của Bùi Hữu T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Cơ quan CSĐT - CA huyện Yên Lạc;
- Cơ quan THA. HS huyện Yên Lạc;
- Chi cục THA.DS huyện Yên Lạc;
- UBND xã nơi bị cáo đang cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án; bộ phận theo dõi THA.HS; VT; bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Hạnh